TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày: 23/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Bảo

2. Bà Nguyễn Thị Mý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hào – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/TLST- HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Cao Việt A (tên gọi khác: Lồ); Sinh năm 1995 tại Hưng Yên;

Nơi cư trú: Thôn Thắng T1, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 4/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Cao Văn L và bà Trần Thị Minh H;

Tiền án: Tại bản án số 24/2017/HSST ngày 16/05/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã xử phạt Cao Việt A 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản'';

Tiền sự: Ngày 06/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Gia Lai, thời gian chấp hành là 20 tháng (Theo Quyết định số 12/QĐ- TA ngày 06/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam ngày 01/6/2018 "Có mặt''.

- Bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1970; nơi cư trú: làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai "Có mặt''.

+ Anh Đỗ Đình P, sinh năm 1988; nơi cư trú: tổ dân phố 1, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai "Có mặt''.

+ Anh Nguyễn Khánh T, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên "Có đơn xin xét xử vắng mặt''.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1988; nơi cư trú: làng M, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai "Có đơn xin xét xử vắng mặt''.

+ Anh Nguyễn Thế S, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn Thắng T1, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai "Vắng mặt''

+ Anh Nguyễn Trọng P, sinh năm 1996; nơi cư trú: tổ dân phố 4, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai "Có đơn xin xét xử vắng mặt''

+ Anh Nguyễn Diệp Mành C, sinh năm 1994; nơi cư trú: tổ 15, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai "Vắng mặt''

+ Anh Lô Minh D, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn 6, xã G, thành phố P, tỉnh Gia Lai "Vắng mặt''

+ Chị Cao Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: đội 8, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên "Vắng mặt''

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai "Vắng mặt''.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/01/2018 Cao Việt A đến nhà chị Nguyễn Thị Ngọc H tại làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai xin ngủ nhờ, chị H đồng ý. Đến khoảng 5 giờ ngày 09/01/2018 chị H đi làm, còn Cao Việt A vẫn ngủ ở nhà. Đến 8 giờ cùng ngày, A ngủ dậy không thấy ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. A lục tìm và lấy của chị H 01 máy hàn nhãn hiệu Boss màu đỏ, 01 áo sơ mi màu xanh ký hiệu AE SANEM, 01 quần Jean màu xanh lưng quần có ký hiệu N&P, 28 và Jean Wear, 01 túi xách da màu nâu có quai đeo ký hiệu trên nắp túi Levis Acamp, 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan, không biển kiểm soát, không có vỏ xe. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi về làng M, xã I, huyện I để tìm người bán tài sản. Tại làng M, bị cáo gặp anh Nguyễn Đức C, hỏi và bán máy hàn với giá 500.000đồng. Sau đó, A tiếp tục gặp Nguyễn Thái S tiếp tục hỏi và bán xe với giá 500.000đồng. Bán xong, bị cáo đi về thị trấn I, huyện I thì gặp Nguyễn Trọng P và nhờ P chở bị cáo vào nông trường I. Khi đi đến đội 2 của Nông trường, bị cáo hỏi P có mua túi xách với bộ đồ không? P hỏi đồ của ai, giá bao nhiêu? A trả lời là của bị cáo, bán với giá 100.000đồng, P đồng

ý mua. Bán xong, A xuống xe còn P quay về, V A dùng tất cả số tiền bán được tài sản trộm cắp mà có tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra Cơ quan Công an đã thu giữ được: 01 máy hàn hiệu Boss màu đỏ; 01 áo sơ mi màu xanh ký hiệu AE SANEM; 01 quần Jean màu xanh lưng quần có ký hiệu N&P, 28 và Jean Wear; 01 túi xách da màu nâu có quai đeo ký hiệu trên nắp túi Levis Acamp; 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan, không biển kiểm soát, không có vỏ xe.

Tại bản kết luận số 42 ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan, không biển kiểm soát, không có vỏ xe giá 1.900.000 đồng; 01 máy hàn hiệu Boss, màu đỏ có giá 1.800.000đồng; 01 áo sơ mi màu xanh, ký hiệu AE SANE M có giá 120.000 đồng; 01 quần Jean, màu xanh lưng quần có kí hiệu N&P, 28 và Jean Wear có giá 250.000 đồng; 01 túi xách da màu nâu, có quai đeo, ký hiệu trên nắp túi Levis Acamp có giá 250.000 đồng.

Tổng cộng 4.320.000đ (Bốn triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngày 28/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Ngọc H các đồ vật: 01 máy hàn hiệu Boss màu đỏ; 01 áo sơ mi màu xanh ký hiệu AE SANEM; 01 quần Jean màu xanh lưng quần có ký hiệu N&P, 28 và Jean Wear; 01 túi xách da màu nâu có quai đeo ký hiệu trên nắp túi Levis Acamp. Riêng 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan, không biển kiểm soát, không có vỏ xe thì chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý.

Sau khi Cao Việt A trộm cắp các tài sản nêu trên, tiếp tục đến khoảng 16 giờ ngày 18/1/2018 bị cáo đi uống cà phê cùng với Đỗ Đình P tại quán cà phê mang tên Góc Phố thuộc tổ dân phố 2, thị trấn I, huyện I. Trong lúc uống cà phê, A mượn xe mô tô biển kiểm soát 81B1-945.16, hiệu Honda Winner của P để đi về nhà tắm rửa, P đồng ý. Sau khi tắm xong, A nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nên mang xe ra thành phố Pleiku và đến khoảng 8 giờ ngày 20/01/2018 gọi điện cho Nguyễn Diệp Mành C rủ đi uống cà phê và nhờ C giới thiệu chỗ để cầm chiếc xe mô tô. C dẫn A đến gặp anh rể là Lô Minh D và A nói: "Xe của A, bố mẹ cầm giấy tờ, cầm xe mấy ngày rồi lấy". D nghe vậy nên đã cho A cầm xe với giá 7.000.000đồng. Sau khi cầm xe, Cao Việt A sử dụng số tiền cầm xe để tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận số 43 ngày 25/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát 81B-945.16, loại Winner có giá 38.000.000đồng (Ba mươi tám triệu đồng).

Ngày 28/5/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai đã ra quyết định trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 81B1-945.16, hiệu Honda Winner cho chủ sở hữu là anh Đỗ Đình P.

Sau khi chiếm đoạt xe của anh P, Cao Việt A bỏ trốn đến xã Tân H, thành phố Hưng Y, tỉnh Hưng Yên sinh sống cùng họ hàng. Đến ngày 28/5/2018 bị cáo tiếp tục mượn xe mô tô hiệu Daehan, biển kiểm soát 89H2-1682 kéo theo một xe lôi hai bánh loại xe chở kính, khung bằng sắt chữ A của chị Cao Thị H để đi chở hàng. Đến khoảng 4 giờ sáng ngày 31/5/2018 Cao Việt A mang theo một chiếc kìm, chuôi màu đỏ và điều khiển xe đi từ nhà bà nội để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà anh Nguyễn

Khánh T, bị cáo phát hiện có một chậu sắt cao 19,5cm, đường kính đáy 50cm để phía bên trái xưởng sửa chữa ô tô giáp đường quốc lộ 39A, phía bên trong có hai bánh lồng máy cày bằng sắt đã cũ được hàn gắn vào nhau dài 1m, đường kính mỗi bánh lồng là 50cm để ở trước cửa nhà. Việt A bê những tài sản này lên trên xe và điều khiển chở đi về xã Liên P, thành phố Hưng Y, tỉnh Hưng Yên thì bị người dân cùng lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Trong quá trình làm việc, thu giữ 01 kìm, 01 xe mô tô kéo theo phía sau một xe lôi hai bánh và các tài sản mà A trộm cắp được. Đến ngày 01/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tiên L, tỉnh Hưng Y đã khởi tố bị can và bắt tạm giam Cao Việt A.

Tại bản kết luận số 12 ngày 31/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên L, tỉnh Hưng Yên kết luận: 01 chậu sắt cao 19,5cm, đường kính đáy 50cm, 02 bánh lồng máy cày bằng sắt đã cũ được hàn gắn vào nhau dài 1m, đường kính mỗi bánh lồng là 50cm có giá trị 550.000đồng (Năm trăm, năm mươi nghìn đồng).

Đến ngày 02/7/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Khánh T 01 chậu sắt cao 19,5cm, đường kính đáy 50cm; 02 bánh lồng máy cày bằng sắt đã cũ được hàn gắn vào nhau dài 1m, đường kính mỗi bánh lồng là 50cm. Đến ngày 18/7/2018 tiếp tục trả lại 01 xe mô tô hiệu Daehan, biển kiểm soát 89H2-1682, một xe lôi hai bánh loại xe chở kính khung bằng sắt chữ A cho chị Cao Thị H. Đối với 01 kìm chuôi bằng cao su màu đỏ, phần cao su dài 12cm, kìm dài 20,5cm chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 37/CTr- VKS ngày 24 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Cao Việt A về tội ”Trộm cắp tài sản’’ theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản’’ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử kết tội Cao Việt A theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Cao Việt A từ 20 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Cao Việt A từ 18 đến 20 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội từ 38 đến 44 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Yêu cầu trả lại xe mô tô nhãn hiệu LiFan, không biển kiểm soát, không có vỏ xe cho chị Nguyễn Thị Ngọc H và yêu cầu tịch thu tiêu hủy 01 kìm chuôi bằng cao su màu đỏ, phần cao su dài 12cm, kìm dài 20,5cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Việt A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 09/01/2018 Cao Việt A đến làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai trộm cắp của chị Nguyễn Thị Ngọc H các tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan, không biển kiểm soát, không có vỏ xe; 01 máy hàn hiệu Boss, màu đỏ; 01 áo sơ mi màu xanh; 01 quần Jean màu xanh; 01 túi xách da màu nâu.

Tiếp đến ngày 18/01/2018 Cao Việt A mượn xe mô tô biển kiểm soát 81B1-945.16 của anh Đỗ Đình P. Sau khi mượn xe, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã mang xe đi thế chấp cho Lô Minh D lấy 7.000.000 đồng rồi bỏ trốn về quê nội tại thôn Diệt P, xã Thiện P, huyện Tiên L, tỉnh Hưng Yên.

Cao Việt A sinh sống tại quê được một thời gian, đến đêm ngày 31/5/2018, rạng sáng ngày 01/6/2018 lại tiếp tục trộm cắp của anh Nguyễn Khánh T 01 chậu sắt cao 19,5cm, đường kính đáy 50cm, 02 bánh lồng máy cày bằng sắt đã cũ được hàn gắn vào nhau dài 1m, đường kính mỗi bánh lồng là 50cm.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Cao Việt A vào ngày 09/01/2018 tại làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai và ngày 31/5/2018 tại thôn D, xã Thiện P, huyện Tiên L, tỉnh Hưng Yên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản'' theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi mượn xe mô tô biển số 81B- 945.16 của anh Đỗ Đình P, sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt và mang xe đi thế chấp khi chưa được sự đồng ý của chủ sở hữu, bị cáo đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại nên hành vi đó đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản'' quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai truy tố Cao Việt A theo điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với các đối tượng gồm Nguyễn Đức C, Nguyễn Thế S, Nguyễn Trọng P, Nguyễn Diệp Mành C và Lô Minh D là những người mua, giới thiệu và cầm cố tài sản do Cao Việt A mang bán, thế chấp. Tuy nhiên, những người ngày không hứa

hẹn từ trước, cũng như không biết các tài sản do A mang đến là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện I không xử lý về hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với tội "Trộm cắp tài sản'' gồm có: "Phạm tội 02 lần trở lên'' và "Tái phạm'' được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải'', đồng thời tại phiên tòa chị H là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ này được quy định tại Điều 51, 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản'', vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng gồm "Tái phạm'' và các tình tiết giảm nhẹ giống như tội trộm cắp tài sản nêu trên, đồng thời tại phiên tòa anh Đỗ Đình P cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy rằng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như vị đại điện Viện kiểm sát đề nghị nêu trên là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về hướng xử lý:

Bị cáo là người đã có 01 tiền án, 01 tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân tiến bộ mà lại tiếp tục phạm tội. Các lần phạm tội của bị cáo liên tiếp nhau về mặt thời gian, điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về việc xử lý vật chứng:

Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan, không biển kiểm soát, không có vỏ xe bằng việc trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc H. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù khi trộm cắp, A đã trộm cắp tài sản này từ nhà chị H, thế nhưng trong quá trình điều tra không chứng minh được chủ sở hữu, đây là tài sản không rõ nguồn gốc, vật cấm lưu hành nên tịch thu bán đấu giá sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 kìm chuôi bằng cao su màu đỏ, phần cao su dài 12cm, kìm dài 20,5cm. Hội đồng xét xử chấp nhận tịch thu tiêu hủy theo như đề nghị của vị Kiểm sát viên.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Những người bị hại gồm chị Nguyễn Thị Ngọc H, Đỗ Đình P và anh Nguyễn Khánh T không yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm Nguyễn Đức C, Nguyễn Thế S, Nguyễn Trọng P, Lô Minh D và Cao Thị H. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các đương sự không có yêu cầu gì về bồi thường nên cũng không giải quyết.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên không đề nghị xử lý về biện pháp tư pháp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ trộm cắp tại nhà chị Nguyễn Thị Ngọc H thì Cao Việt A đã bán tài sản cho Nguyễn Đức C thu lợi 500.000 đồng, bán xe mô tô cho Nguyễn Thế S thu lợi 500.000 đồng, bán tài sản khác cho Nguyễn Trọng P thu lợi 100.000 đồng. Và hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Đỗ Đình P, bị cáo đã mang xe thế chấp cho anh Lô Minh D lấy 7.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền này bị cáo đã tiêu xài hết và số tiền đó là do phạm tội mà có nên cần buộc Việt A phải nộp lại để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí:

Bị cáo Cao Việt A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Việt A phạm tội ‘‘Trộm cắp tài sản’’ và tội ‘‘Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản’’.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Cao Việt A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Cao Việt A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội;

Xử buộc bị cáo Cao Việt A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 01/6/2018.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử buộc: Cao Việt A phải nộp lại số tiền 8.100.000 đồng (Tám triệu, một trăm nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 kìm chuôi bằng cao su màu đỏ, phần cao su dài 12cm, kìm dài 20,5cm.

Tịch thu bán đấu giá sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan, không biển kiểm soát, không có vỏ xe.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/10/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ia Grai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai)

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Cao Việt A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự được quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản sao bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Toà án tỉnh Gia Lai;
- Người bào chữa (nếu có);
- Bị cáo; các đương sự;
- Người đại diện (nếu có);
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Anh Tuấn